

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 145/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Lê Thị D, sinh năm 1968;

Địa chỉ cư trú: Số 28, đường Nguyễn T, khóm D, phường An T, thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị D là ông Ngô Quang T, sinh năm 1971 (văn bản ủy quyền ngày 15/10/2020).

Địa chỉ cư trú: Khóm B, phường An T, thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh Đồng Tháp.

*Bị đơn:* Anh Đặng Văn N, sinh năm 1985;

Địa chỉ cư trú: Đường Trần Đ, khóm B, phường An T, thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh Đồng Tháp.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trương Kim G (vợ anh N), sinh năm 1980;

Người đại diện theo ủy quyền của chị Trương Kim G là anh Đặng Văn N, sinh năm 1985 (văn bản ủy quyền ngày 18/11/2020).

Cùng địa chỉ cư trú: Đường Trần Đ, khóm B, phường An T, thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh Đồng Tháp.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà Lê Thị D yêu cầu anh Đặng Văn N và chị Trương Kim G phải liên đới trả cho bà số tiền mua thức ăn cho cá còn thiếu gốc là 2.358.155.000đồng (hai tỷ ba trăm năm mươi tám triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng), không yêu cầu tính lãi.

- Anh Đặng Văn N và chị Trương Kim G thống nhất liên đới trả cho bà Lê Thị D số tiền mua thức ăn cho cá còn thiếu gốc là 2.358.155.000đồng (hai tỷ ba trăm năm mươi tám triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng), không tính lãi.

Kể từ ngày bà Lê Thị D có đơn yêu cầu thi hành án, mà anh Đặng Văn N và chị Trương Kim G chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải liên đới chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự thỏa thuận như sau:

+ Bà Lê Thị D không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà Lê Thị D 39.581.000đồng (ba mươi chín triệu năm trăm tám mươi một nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm (do ông Ngô Quang T nộp thay) theo biên lai số 0001439 ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã (nay là thành phố) H, tỉnh Đồng Tháp.

+ Anh Đặng Văn N và chị Trương Kim G thống nhất liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 39.581.550đồng, làm tròn 39.582.000đồng (ba mươi chín triệu năm trăm tám mươi hai nghìn đồng).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKS ND TX. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Mỹ Dung**